UBND QUẬN GÒ VẤP
TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gò Vấp, ngày 31 tháng 8 năm 2023

Số: 300/KH-THCS.QT

KẾ HOẠCH
MUA SẮM, SỬA CHỮA TÀI SẢN, TRANG THIẾT BỊ, ĐỒ DÙNG DẠY HỌC VÀ CƠ SỞ VẬT CHẤT TRONG NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2023-2024

Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ tài chính về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ luật đấu thầu số 43/2013 Quốc hội khóa 13 thông qua ngày 26/11/2013;

Căn cứ thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy định việc đấu thầu để mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nuoc, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân;

Căn cứ vào nhiệm vụ năm học 2023-2024 và tình hình cơ sở vật chất nhà trường;

Trường THCS Quang Trung xây dựng kế hoạch mua sắm và sửa chữa tài sản, trang thiết bị, đồ dùng dạy học, cơ sở vật chất trong năm học 2023-2024 như sau:

I. Mục tiêu chung:

- Kiểm tra tu bổ, sửa chữa và mua sắm thường xuyên các thiết bị để đáp ứng hoạt động trong công tác giảng dạy góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy.
- Tăng cường sự quản lý nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả tài sản hiện có, cũng như sửa chữa kịp thời, tránh thất thoát, lãng phí tài sản của nhà trường.

II. Biện pháp:

- Đầu năm học, phụ trách cơ sở vật chất phối hợp với cán bộ thư viện, thiết bị, tổ chuyên môn, các bộ phận khác và kế toán lập kế hoạch sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất của trường.

- Căn cứ vào đề xuất của các tổ chuyên môn, các bộ phận có liên quan vào việc bổ sung, sửa chữa, mua sắm đồ dùng- trang thiết bị; phụ trách cơ sở vật chất sẽ trình Hiệu trưởng phê duyệt để có kế hoạch trang bị đầy đủ cho năm học mới.

- Có kế hoạch cải tạo và sửa chữa nhỏ trong từng tháng để kịp thời phục vụ cho hoạt động giảng dạy.

- Phụ trách cơ sở vật chất có trách nhiệm theo dõi việc thực hiện kế hoạch để đề xuất với Hiệu trưởng những vấn đề cần bổ sung, chỉnh sửa trong quá trình thực hiện.

- Đối chiếu kiểm tra tài sản thực tế và qua hồ sơ sổ sách đã trang bị đầu năm học để quản lý tốt về CSVC, trang thiết bị, các đồ dùng dạy và học nhằm nâng cao trách nhiệm của CB-GV-NV trong việc bảo quản tài sản nhà trường, lớp học và các bộ phận khác.

- Phối hợp với thư viện, thiết bị bộ phận kế toán- thủ quỹ để thực hiện tốt về mua sắm, bảo quản, phân loại các đồ dùng học tập, đồ dùng bán trú và các trang thiết bị khác.

- Sử dụng nguồn kinh phí ngân sách đúng và phù hợp; vận động xã hội hóa hỗ trợ CSVC nhà trường.

III. Kế hoạch cụ thể:

STT	Danh mục dự kiến mua sắm	Đơn vị	Số lượng dự kiến	Đơn giá dự kiến	Thành tiền	Dự kiến tháng thực hiện	Ghi chú
1	Chiếu	Cái	380	160.000	60.800.000	T9,10/2023 và T01/2024	Nguồn mua sắm phục vụ bán trú
2	Khăn	Cái	3.250	10.000	32.500.000	T9,10/2023 và T01/2024	
3	Ca nhựa	Cái	1.700	8.000	13.600.000	T9,10/2023	
4	Bàn chải	Cây	3.250	10.000	32.500.000	T9,10/2023 và T01/2024	
5	Ruột gối và bao gối	Cái	1.700	60.000	102.000.000	T9,10/2023	
6	Tủ bán trú	Cái	4	13.000.000	52.000.000	NH 2023-2024	
7	Tủ nhôm đựng khăn ly bàn chải	Cái	6	6.000.000	36.000.000	NH 2023-2024	
8	Kệ để dép	Cái	2	3.500.000	7.000.000		
9	Sửa chữa tủ đựng chiếu gối, khăn ly, kệ dép, xe đẩy thức ăn, tay nắm cửa				50.000.000	NH 2023-2024	
10	Giấy vệ sinh	Cuộn	3.500	30.000	105.000.000	NH 2023-2024	Nguồn vệ sinh bán trú
11	Xịt muỗi	Chai	315	70.000	22.050.000		

12	Chổi cỏ	Cây	145	40.000	5.800.000		
13	Cây lau nhà	Cây	70	150.000	10.500.000		
14	Nùi lau nhà	Nùi	70	25.000	1.750.000		
15	Bột giặt Omo	Bịch	108	65.000	7.020.000		
16	Vim tẩy toilet	Chai	144	40.000	5.760.000		
17	Nước tẩy javel	Chai	108	22.000	2.376.000		
18	Tấm trải bàn bán trú	Mét	300	20.000	6.000.000		
19	Nước xả comfor	Túi	36	148.000	5.328.000		
20	Khăn lau đa năng	Kg	9	180.000	1.620.000		
21	Cước xanh	Miếng	90	6.000	540.000		
22	Bao tay xốp	Kg	45	80.000	3.600.000		
23	Bao rác trung	Kg	270	45.000	12.150.000		
24	Bao rác đại	Kg	540	40.000	21.600.000		
25	Lau sàn	Chai	210	35.000	7.350.000		
26	Kem đánh răng	Cây	1.225	29.000	35.525.000		
27	Xà bông rửa tay	Cục	630	14.000	8.820.000		
28	Thùng rác trung	Cái	36	120.000	4.320.000		
29	Thùng rác lớn	Cái	20	160.000	3.200.000		
30	Thùng rác đại	Cái	8	625.000	5.000.000		
31	Chổi chà	Cây	30	50.000	1.500.000		
32	Màng bọc thực phẩm	Cuộn	45	250.000	11.250.000		
33	Nước Rủa chén	Can	700	65.000	45.500.000		
34	Đồ chà xong nồi	Miếng	36	10.000	360.000		
35	Ủng cao su đen	Đôi	22	110.000	2.420.000		
36	Ky hốt rác	Cái	50	16.000	800.000		
37	Bóng đèn led	cái	2	240.000	480.000	NH 2023-2024	Nguồn thu sự nghiệp
38	Đèn tube thủy tinh 1.2m	Cái	400	60.000	24.000.000		
39	Đầu xịt vệ sinh	Cái	60	100.000	6.000.000		
40	Vòi rửa tay	Cái	40	150.000	6.000.000		
41	Bộ dây sen	Bộ	10	240.000	2.400.000		
42	Bộ gạt bồn cầu	Bộ	20	80.000	1.600.000		
43	Dây ống nước	M	100	12.000	1.200.000		
44	Óc, vít	Kg	10	80.000	800.000		
45	Kẽm	Kg	10	35.000	350.000		
46	Các vật dụng mua để sửa chữa khác				5.000.000		
47	Sửa chữa nhỏ nhà vệ sinh (cửa, thay bồn cầu, chà ron, …)				20.000.000		
48	Sửa chữa nhỏ phòng học (Thay kính, hàn cửa, thay gạch, …)				150.000.000		

49	Mua máy in	Cái	2	7.000.000	14.000.000	NH 2023-2024	Nguồn học phí, thu sự nghiệp
50	Mua bàn ghế học sinh	Bộ	100	1.720.000	172.000.000	NH 2023-2024	Nguồn ngân sách
51	Mua bảng lớp học	Cái	15	3.000.000	45.000.000	NH 2023-2024	Nguồn học phí
52	Mua đồ dùng dạy học			69.905.000	69.905.000	NH 2023-2024	Nguồn ngân sách, nguồn học phí
53	Mua sách tham khảo			10.550.000	10.550.000	NH 2023-2024	Nguồn ngân sách, nguồn học phí
54	Mua sắm khác				20.000.000	NH 2023-2024	Nguồn học phí, nguồn thu sự nghiệp
55	Bảo trì máy vi tính, Sửa chữa máy vi tính (mua vậy dụng thay thể)	Tháng	9	15.000.000	135.000.000	NH 2023-2024	Nguồn học phí, nguồn thu sự nghiệp
56	Bảo trì máy lanh	Tháng	9	10.000.000	90.000.000	NH 2023-2024	Nguồn học phí, nguồn thu sự nghiệp
57	Sửa chữa máy lạnh mua cái vật dụng thay thế	Tháng	9	5.000.000	45.000.000	NH 2023-2024	Nguồn học phí, nguồn thu sự nghiệp
58	Mua tủ hồ sơ	Cái	1	22.000.000	22.000.000	NH 2023-2024	Nguồn CSSKBĐ
59	Mua thuốc thiết yếu	tháng	9	4.000.000	36.000.000	NH 2023-2024	Nguồn CSSKBĐ
60	Mua thuốc sổ giun	Kì	2	12.000.000	24.000.000	NH 2023-2024	Nguồn CSSKBĐ
61	Mua sổ khám sức khỏe	năm	1	12.000.000	12.000.000	NH 2023-2024	Nguồn CSSKBĐ
62	Mua khác phục vụ chăm sóc sức khỏe học sinh	Nămm	5	1.000.000	5.000.000	NH 2023-2024	Nguồn CSSKBĐ
63	Mua ly giấy	Cái	9.000	900	8.100.000	NH 2023-2024	Nguồn CSSKBĐ
Tổng cộng					**1.649.924.000**		

Trên đây là kế hoạch thực hiện mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị dạy học, cơ sở vật chất trong năm học 2023 – 2024 của nhà trường yêu cầu các bộ phận liên quan phối hợp thực hiện.

Nơi nhận:
- Chi bộ;
- Các tổ;
- Đoàn thể;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ QUANG TRUNG

Vũ Mai Hường